TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẬP** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 15 /2021/QĐST-DS	*Yên Lập ngày 21 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212, điều 213 và khoản 3 điều 147 của bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; điều 26 luật thi hành án dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2021/TLST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đ□ơng sự đ□ợc ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đ□ơng sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đ□ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đ□ơng sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Khu Thung Bằng, xã Hưng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Bà Cao Thu H (Tức Cao Thị Thu H) sinh năm 1963.

Địa chỉ: Khu Chùa 12, thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đ□ơng sự cụ thể nh□ sau:

Bị đơn: Bà Cao Thu H (Tức Cao Thị Thu H) nhất trí trả cho bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1956. Trú tại: Khu Thung Bằng, xã Hưng Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Tổng số tiền cả gốc và tiền lãi là 332.550.500đ(Ba trăm ba mươi hai triệu năm trăm năm mươi nghìn năm trăm đồng). Trong đó:

Tiền gốc là: 287.650.000đ (Hai trăm tám mươi bảy triệu sáu trăm năm mươi đồng).

Tiền lãi là: 44.900.500đ (Bốn mươi bốn triệu chín trăm nghìn năm trăm đồng).

Phương thức trả là trả làm hai lần như sau:

Ngày 30/10/2021 trả 200.000.000đ;(Hai trăm triệu đồng).

Ngày 30/12/2021 trả 132.550.500đ(một trăm ba mươi hai triệu năm trăm năm mươi nghìn năm trăm đồng) .

Khi án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người phải thi hành án không thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả ; lãi xuất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi xuất được quy định tại khoản 1 điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bà Cao Thu H (Tức Cao Thị Thu Hi tự nguyện nộp số tiền án phí là: 8.313.700đ(Tám triệu ba trăm mười ba nghìn bảy trăm đồng).

Xác nhận: Bà Nguyễn Thị V đã nộp số tiền tạm ứng án phí là: 7.975.000đ (Bảy triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2020/0004608 ngày 14/7 /2021 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả lại cho bà Vân số tiền tạm ứng án phí là: 7.975.000đ (Bảy triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ□ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này đ□ợc thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì ng□ời đ□ợc thi hành án dân sự, ng□ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c□ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án đ□ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án và người phải thi hành án được quy định tại điều 7 và điều 7a của luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND huyện Yên Lập;
- Chi cục THA DS huyện Yên Lập;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn M